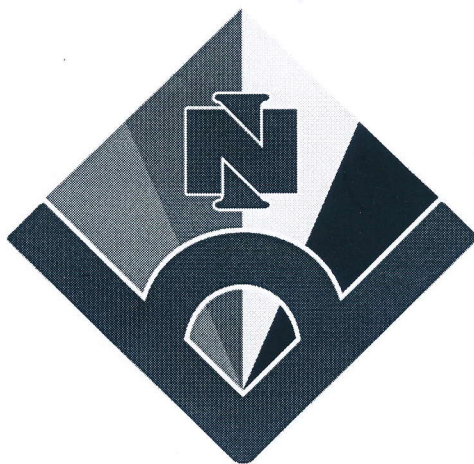


**CÔNG TY CỔ PHẦN  
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



**IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2020**

**Tháng 3 năm 2021**


# MỤC LỤC

<b>THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>3</b>
Thông tin khái quát	3
<b>Quá trình hình thành và phát triển</b>	3
<b>Ngành nghề và địa bàn kinh doanh</b>	5
<b>Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức</b>	6
<b>Định hướng phát triển</b>	6
<b>Các rủi ro</b>	7
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 .....</b>	<b>9</b>
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
Tình hình tài chính	13
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	14
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>15</b>
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020	15
Tình hình tài chính	16
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	17
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021	18
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	19
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	19
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>20</b>
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2020	20
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2020	20
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2021	22
<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>24</b>
Hội đồng Quản trị	24
Ban Kiểm soát	26
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	26
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	27
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....</b>	<b>28</b>
Ý kiến kiểm toán	28
Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán	29



## THÔNG TIN CHUNG

### Thông tin khái quát

Tên Công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG</b>	
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY	
Tên viết tắt:	INBID	
Mã cổ phiếu:	IBD	
Logo:	 IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG	
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 09/12/2020.	
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng	
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng	
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	
Số điện thoại:	(0274) 3831505	- Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn	
Website:	www.intonghopbd.com.vn	

### Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
<b>1988 – 2016</b> <b>(Trước cổ phần hóa)</b>	<p>Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy.</p> <p>Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.</p>

2.6  
ÔN  
Ổ F  
TÔN  
H I  
MỘ

<b>Giai đoạn</b>	<b>Quá trình hình thành và phát triển</b>
<b>1988 – 2016</b> <b>(Trước cổ phần hóa)</b>	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
<b>2017 – 2018</b> <b>(Cổ phần hóa)</b>	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đầu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
<b>2019 – nay</b> <b>(Sau cổ phần hóa)</b>	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>

06.  
GT  
HAI  
GH  
ƯƠI  
-T.P

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
<b>2019 – nay</b> <b>(Sau cổ phần hóa)</b>	Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.
	Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSDC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.
	Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDC Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.
	Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 09/12/2020.

## Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

### Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xây dựng  
Cầu Đồng Nai



Công ty Xổ số kiến  
thiết Bình Dương



Công ty Xổ số kiến  
thiết Đắk Lắk



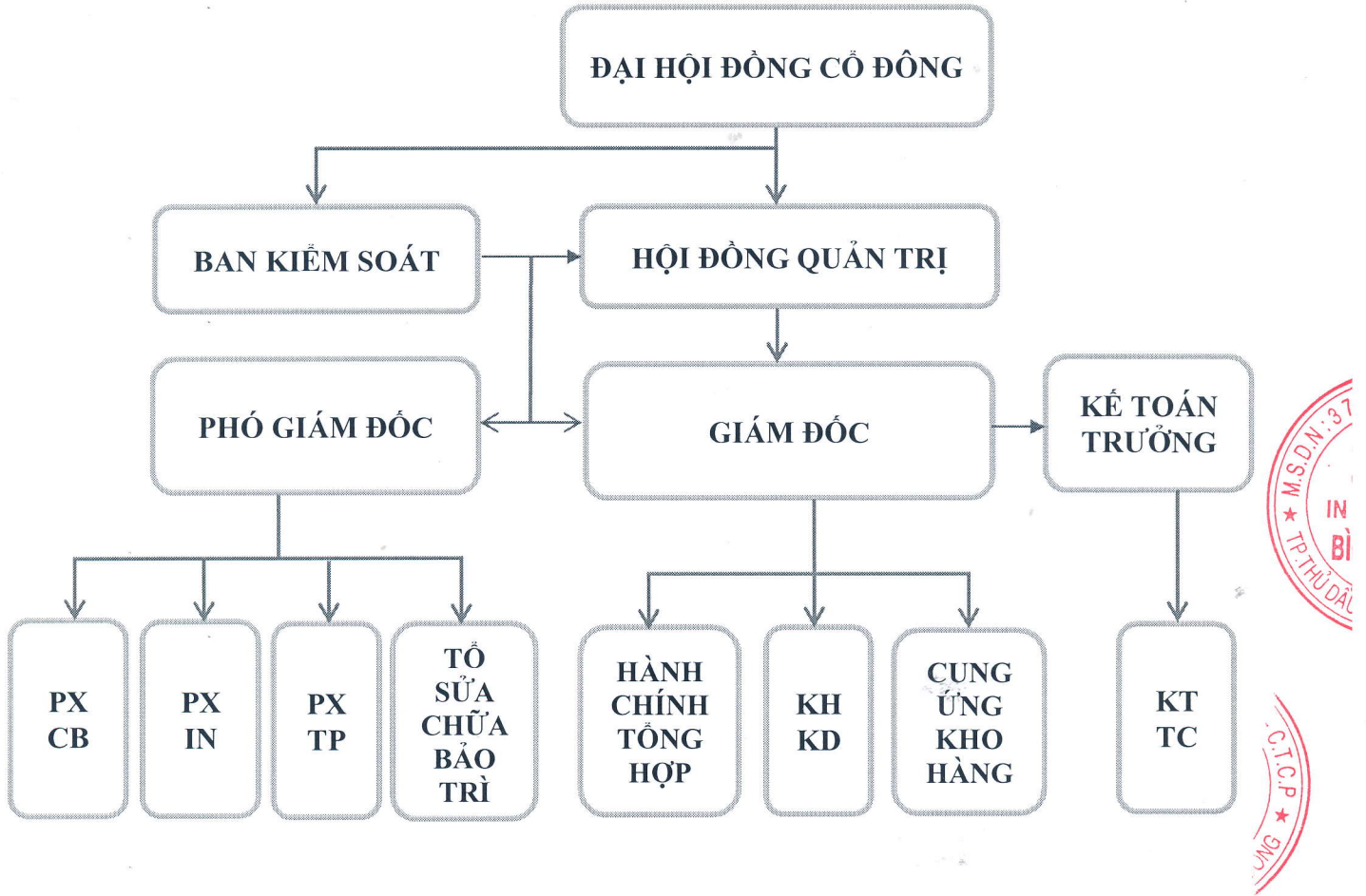
Công ty Cổ phần  
Bibica



Nhà xuất bản giáo  
dục Việt Nam

Mô hình quản trị và cấu trúc

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Thực hiện thoái vốn nhà nước dưới 30% vốn điều lệ và mời gọi các nhà đầu tư chiến lược tham gia góp vốn mua cổ phần để hỗ trợ phát triển Công ty;
- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng. Đầu tư bổ sung 01 máy bế tự động để tăng năng lực nhóm hàng thành phẩm bao bì; Đại tu lần lượt đối với 02 máy in 5 màu, 2 màu, 4 màu nhằm nâng cao năng lực sản xuất in;

- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;
- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hoà lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

### **Mục tiêu phát triển bền vững**

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chủ trương:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

## **Các rủi ro**

---

### **Rủi ro cạnh tranh**

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

### **Rủi ro thay thế**

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

**Rủi ro kinh doanh**

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu, sản phẩm hoàn thiện được giao ngay nên hạn chế tồn đọng.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

**Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào**

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

**Rủi ro pháp luật**

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

60  
IG  
PHI  
IG I  
ƯƠ  
-T.B



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

### Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

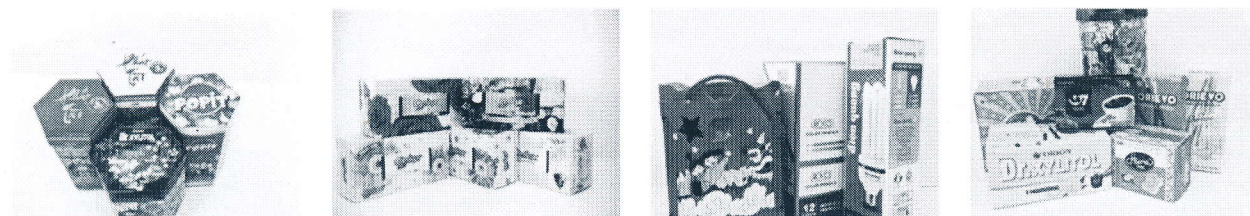
#### Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

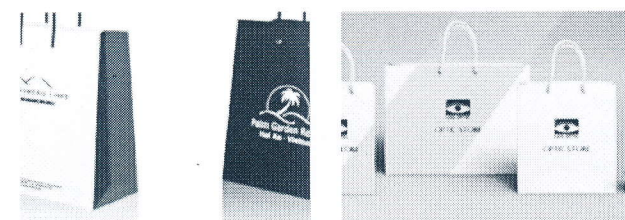
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: hóa đơn GTGT, vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

#### *In hộp giấy:*



#### *In túi giấy:*



#### *In sách giáo khoa:*



#### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

##### Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Sản lượng sản xuất		5.042	3.911
- Nhóm hàng Bao bì		877	571
- Nhóm hàng Tổng hợp		4.165	3.340
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.931	4.207
- Nhóm hàng Bao bì		810	589
- Nhóm hàng Tổng hợp		4.121	3.618

Năm 2020 là một năm với nhiều khó khăn do chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 kéo dài. Trong tình hình khó khăn chung, Công ty vẫn phải thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh vừa phải chống dịch bệnh. Theo đó, sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2020 lần lượt đạt 3.911 triệu trang và 4.207 triệu trang, giảm 22,43% và 14,68% so với thực hiện năm 2019.

##### Doanh thu sản xuất kinh doanh

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 95% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2020, doanh thu thuần của Công ty đạt 82,29 tỷ đồng, giảm 30,70% so với năm 2019 (118,78 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2020 giảm do: 1) Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; 2) Sản lượng sản xuất và bán ra của hàng bao bì đạt thấp, ảnh hưởng đến doanh thu chung đạt thấp; 3) Giá bán ra không tăng, trong khi chi phí đầu vào nhiều khoản mục chi phí phát sinh tăng so với kế hoạch.

### Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	98.075	82,57%	63.344	76,97%
Chi phí bán hàng	4.085	3,44%	3.304	4,01%
Chi phí QLDN	9.415	7,93%	10.094	12,26%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
<b>Tổng chi phí hoạt động</b>	<b>111.575</b>	<b>93,94%</b>	<b>76.742</b>	<b>93,24%</b>

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (trên 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2020, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần giảm còn 93,24% so với mức 93,94% năm 2019 do Công ty đã kiểm soát hiệu quả, tiết giảm được chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, bắt đầu từ năm trước Công ty đã cải tổ cơ cấu tổ chức bộ máy, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ, chuyển sang văn phòng tập trung để giảm thiểu chi phí.

### Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2020	TH 2020	%TH/KH
1	Sản lượng sản xuất	Triệu trang	4.961	3.911	78,83%
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.961	4.207	84,8%
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	87.738	82.292	93,79%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.480	9.506	90,7%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.013	8.176	90,7%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7,63%	7,01%	7,63%

Năm 2020 là năm thứ hai Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

trong năm. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực hoàn thành trên 75% các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và trên 90% các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao.

### Tổ chức và nhân sự

#### Danh sách Ban điều hành

Sтт	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Công Luận	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Quyền Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Công Luận - Giám đốc

Năm sinh: 1959

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TCDN

SLCP sở hữu: 179.021 cổ phần

Ông Nguyễn Minh Hiếu - Phó GD

Năm sinh: 1964

Quê quán: TP.Hồ Chí Minh

Trình độ: Thợ in offset 7/7

SLCP sở hữu: 450.600 cổ phần

Ông Nguyễn Tuấn Hùng - KTT

Năm sinh: 1973

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TC-KT

SLCP sở hữu: 1.500 cổ phần

#### Những thay đổi trong Ban điều hành

- Miễn nhiệm ông Vi Ngọc Đại và bổ nhiệm ông Nguyễn Công Luận đảm nhiệm chức Giám đốc từ ngày 10 tháng 11 năm 2020.
- Miễn nhiệm chức Phó Giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Ngân từ ngày 16 tháng 03 năm 2020.

**Số lượng cán bộ, nhân viên**

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2020 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	30	20,83%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	63	43,75%
3	Trình độ khác	51	35,42%
<b>Tổng cộng</b>		<b>144</b>	<b>100,00%</b>

**Các chính sách đối với người lao động**

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp; Khuyến khích, động viên nhân viên, đáp ứng nhu cầu phát triển của nhân viên.
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Công ty thực hiện chế độ nâng lương hàng năm cho CBCNV và quan tâm thường xuyên đến việc cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống CBCNV. Ngoài các đợt khen thưởng hàng quý, năm còn có thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc cải tiến quản lý mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Mức lương bình quân trong năm 2020 là 8,7 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn,...

**Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**Các khoản đầu tư trong năm 2020**

Không có.

**Các công ty con, công ty liên kết**

Không có.

021  
CÔNG  
CỔ PHẦN  
IN TÔNG  
HỢP BÌNH  
DƯƠNG  
ĐT-T.

**Tình hình tài chính**

**Tình hình tài chính**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% +/-
Tổng giá trị tài sản	109.685	103.375	-5,75%
Doanh thu thuần	118.782	82.292	-30,72%
Lợi nhuận từ HĐKD	9.767	9.463	-3,11%
Lợi nhuận khác	29	44	51,72%
Lợi nhuận trước thuế	9.796	9.507	-2,95%
Lợi nhuận sau thuế	7.837	8.176	4,33%

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	9,14	20,4
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	6,72	15,95
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	10,93	4,58
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	12,27	4,79
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	4,67	15,06
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,08	0,79
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,02	8,28
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	7,14	7,91

06.  
CÔNG TY  
TỔNG HỢP  
BÌNH DƯƠNG

**Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu**

**Cổ phần**

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.804.300
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	195.700

**Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/01/2021**

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	138	9.000.000	100,00%
	- Tổ chức	1	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	137	6.390.000	71,00%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>138</b>	<b>9.000.000</b>	<b>100%</b>

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.610.000	29,00%
2	Nguyễn Trần Xuân Lan	106 Phan Đình Phùng, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh	900.000	10,00%
3	Ông Hách Thanh Toàn	P 601- 3D, Đô Thị Resco Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội	1.780.710	19,79%
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimenco, Đường Tú Mỡ, Quận Cầu Giấy, Hà nội	1.379.059	15,32%
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	35/3, KP3 Thanh Bình Biên Hòa, Đồng Nai	762.870	8,48%
@	<b>Tổng cộng</b>		<b>7.432.639</b>	<b>82,58%</b>



Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

#### Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

##### ✦ Thuận lợi:

- Trong điều kiện vừa thực hiện các biện pháp chống dịch Covid-19 của Chính phủ. Trong nội bộ tổ chức quản lý, diễn biến nhu cầu thị trường liên tục biến động, nhưng công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện đạt cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
- Nhiều quy chế, quy định quản trị của Công ty được cải tiến, chỉnh sửa hoàn thiện phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh, quy định pháp luật mới.
- Chất lượng sản phẩm sản xuất đã có nhiều cải tiến khắc phục được nhiều điểm kỹ thuật yếu, đạt hiệu quả cao, nhất là hàng hóa bao bì vào thời kỳ cuối năm.
- Máy móc thiết bị đã được sửa chữa khắc phục kịp thời phục vụ sản xuất, giảm tối đa thời gian gián đoạn, giao hàng kịp thời đúng tiến độ.

##### ✦ Khó khăn:

- Kế hoạch sản xuất sản phẩm mất cân đối giữa hai mặt hàng, tổng hợp và bao bì; nhất là hàng bao bì đầu vào rất thấp trong 6 tháng đầu năm.
- Hiện trạng máy móc thiết bị, lao động chưa được cải thiện đầu tư; chi phí trả cho người nghỉ việc tăng đột biến. Đầu năm người quản lý, lao động trực tiếp có tay nghề nghỉ việc nhiều gây thiếu hụt lao động.

#### Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	4.961	3.911	78,83%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	1.087	571	52,53%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	3.874	3.340	86,22%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.961	4.207	84,8%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	1.087	589	54,19%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	3.874	3.618	93,39%

26  
D  
C  
T  
T  
I  
N  
H  
D  
A  
U  
M

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
Doanh thu thuần	Triệu đồng	87.738	82.292	93,79%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	43.143	33.834	78,42%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	44.595	47.598	106,7%
- Khác	Triệu đồng	-	860	-
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.480	9.506	90,7 %
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.013	8.176	90,7%

- Nhóm hàng bao bì: sản lượng nhóm bao bì đạt 52,53% kế hoạch năm, giảm 31,37% so với cùng kỳ năm trước; mặc dù vẫn giữ được các khách hàng truyền thống, song do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh nên số lượng đơn hàng giảm đáng kể, riêng khách hàng chủ lực Bibica giảm hơn 50% sản lượng.
- Nhóm hàng tổng hợp: đạt 86,22% kế hoạch năm, giảm 2,37% so với cùng kỳ năm trước, đây là nhóm hàng tương đối ổn định so với năm trước, song lại có chỉ số sinh lợi thấp.

### Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 22/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2020 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương, tuy nhiên do ảnh hưởng nặng nề từ tình hình dịch bệnh Covid-19 và tình hình thực tế về kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua việc điều chỉnh kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 vào ngày 10/11/2020. Kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện đạt cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

## Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	01/01/2020	31/12/2020
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>101.527</b>	<b>96.541</b>
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.244	10.435
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	52.351	55.227
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	14.240	9.294
-	Hàng tồn kho	20.982	21.087
-	Tài sản ngắn hạn khác	710	498
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>8.158</b>	<b>6.836</b>

06  
GT  
HÍ  
IG  
DƯ  
ĐT



## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Khoản mục	01/01/2020	31/12/2020
-	Tài sản cố định hữu hình	7.391	6.119
-	Tài sản cố định vô hình	108	56
-	Tài sản dài hạn khác	658	660
@	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>109.685</b>	<b>103.375</b>

### Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	01/01/2020	31/12/2020
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>11.991</b>	<b>4.732</b>
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>11.991</b>	<b>4.732</b>
-	Phải trả người bán	8.292	977
-	Người mua trả tiền trước	375	200
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	866	1.371
-	Phải trả người lao động	1.428	978
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.010	1.106
-	Phải trả ngắn hạn khác	20	17
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	83
<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>97.694</b>	<b>98.643</b>
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	7.694	8.038
-	Quỹ đầu tư phát triển	-	605
@	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>109.685</b>	<b>103.375</b>

### Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Kiện toàn ban điều hành, củng cố tổ chức bộ máy, đưa Công ty In đi vào nề nếp kỷ luật hơn, khắc phục tình trạng lãng phí giờ công. Các hoạt động quản trị nội bộ đều tuân thủ quy chế, quy định của Công ty.
- Duy trì bộ máy sản xuất theo công đoạn trước in, in và sau in với các quy trình thủ tục ISO 9001:2015 đã có.

## Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

### Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	% (+/-)
Sản lượng sản xuất		3.911	3.571	-8,69
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	571	718	25,74
- Nhóm hàng tổng hợp		3.340	2.853	-14,58
Doanh thu		86.205	88.000	2,08
▪ Doanh thu sản xuất		81.432	86.000	5,61
- Nhóm hàng bao bì		33.834	40.000	18,22
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	47.598	46.000	-3,36
▪ Doanh thu khác		4.773	2.000	-58,10
Lợi nhuận trước thuế		9.507	11.274	18,59
Lợi nhuận sau thuế		8.176	9.019	10,31
Chia cổ tức cho cổ đông		6.313	6.869	8,81

### Cơ sở thực hiện kế hoạch

#### ⚡ Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục cải tổ bộ máy quản lý điều hành sản xuất, tiến tới khoán chi phí lương gián tiếp.
- Rà soát cơ cấu các nhóm hàng để tập trung các nhóm có hiệu quả cao, giảm sản lượng các nhóm hàng có hiệu quả thấp như giảm sản lượng in SGK, tăng sản lượng in bao bì hộp, tem nhãn.
- Bố trí lại dây chuyền sản xuất, nhà xưởng phù hợp hơn, giảm thiểu chi phí thừa.
- Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để giảm thiểu chi phí điện năng tiêu thụ
- Tổ chức sản xuất hợp lý, rút ngắn thời gian sản xuất đối với tất cả các nhóm hàng.
- Thay thế một số thiết bị lạc hậu làm chậm quá trình sản xuất bằng công nghệ hiện đại, tự động hóa cao như máy in offset 6 màu, máy bẻ, máy dán tự động

#### ⚡ Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLD.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như



kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.

- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

✚ **Về khoa học công nghệ**

- Xây dựng Kế hoạch đầu tư dài hạn giai đoạn 2020-2025, thay thế dần các máy móc thiết bị lạc hậu công nghệ, cải tiến mô hình sản xuất hiện đại, tiên tiến và hiệu quả theo mô hình liên hoàn, khép kín phù hợp với hệ thống dây chuyền sản xuất hiện có của công ty để tăng năng suất sản xuất.
- Đào tạo nhân viên đảm bảo tương thích với công nghệ mới, đồng thời làm chủ công nghệ tiên tiến và có thể đào tạo lại cho nhân viên kế cận.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

**Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

---

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

**Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

---

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

✚ **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
- Công ty thường xuyên phân tích, đánh giá các tác động đến môi trường của hoạt động sản xuất, tiếng ồn, nước thải, khí thải,... và áp dụng các biện pháp kiểm soát cần thiết theo yêu cầu của pháp luật, tuân thủ theo hệ thống quản lý quốc tế về môi trường (ISO 4001:2015).
- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

✚ **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

### ✚ **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Quỹ phòng chống thiên tai;
- Thực hiện đồng bộ cải tạo lát gạch vị trí đất hành lang tiếp giáp với hàng rào của doanh nghiệp nhằm góp phần tạo mỹ quan cho tuyến đường văn minh đô thị theo Công văn số 219/UBND-KT của phường Phú Lợi.

## **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2020**

---

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 09/12/2020.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) sở hữu đã giảm từ 79% xuống còn 29% vốn điều lệ.
- Bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm thứ 2 sau cổ phần hóa, hoạt động kinh doanh của CTCP In Tổng hợp Bình Dương đi vào ổn định, tuy nhiên năm 2020 Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình dịch bệnh Covid-19, phát sinh kéo dài trong nước và trên thế giới ngay từ những ngày sau tết nguyên đán. Trong nước phải thực hiện các biện pháp phòng, chống, giãn cách xã hội, xuất nhập khẩu bị ngưng trệ, kéo theo nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm giá cả tăng, lượng hàng hóa tiếp nhận đầu vào giảm đáng kể.
- Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 đúng thời gian quy định (ngày 31/3/2020); Hội nghị đã tổng kết, đánh giá được kết quả hoạt động của Công ty qua một năm theo mô hình Công ty cổ phần, chia cổ tức năm 2019 theo đúng Nghị quyết đại hội đề ra.
- Vào ngày 10/11/2020 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường qua đó thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty, thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Giám đốc Công ty, thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

### **Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2020**

---

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, tình hình duy trì sản xuất song song với phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại công ty.

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường cho năm tài chính 2020 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT về kiện toàn tổ chức bộ máy, ban điều hành công ty; ban hành điều chỉnh Bộ phân tích công việc, sắp xếp bố trí nhân sự, quy chế trả lương.
- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động của Công ty chưa thật sự bám sát theo các quy chế, quy định hiện hành của Công ty, cụ thể là Quy định quản lý mua sắm tài sản, vật tư hàng hóa, quy chế trả lương, quy chế tổ chức phong trào thi đua khen thưởng; cần rà soát chỉnh sửa phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

### **Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2020, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2019	Năm 2020		% TH 2020 /KH 2020	% TH 2020 /TH 2019
				KH	TH		
1	Doanh thu		118.782	87.738	82.292	93,79%	69,28%
2	Chi phí		111.575	80.258	76.742	95,62%	68,78%
3	Lợi nhuận trước thuế		9.796	10.480	9.506	90,71%	97,04%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	7.837	9.013	8.176	90,71%	104,32%
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		5.400	6.864	6.313	91,97%	116,90
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	7,63	7,01	-	-

### **Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:**

- Năm 2020, Công ty đã hoàn tất thực hiện thoái vốn nhà nước của Công ty XSKT Bình Dương hiện nắm giữ 29%.
- Ban Giám đốc đã xây dựng và ban hành thêm các quy chế quản trị nội bộ:
  - + Quy chế mô hình tổ chức Công ty sửa đổi bổ sung;
  - + Quy chế thanh toán tiền lương, thù lao cho Người quản lý, điều hành người lao động tại Công ty áp dụng từ ngày 01/7/2020.
  - + Quy chế công bố thông tin;
  - + Quy chế hoạt động của lực lượng tự vệ tại Công ty;
  - + Điều lệ sửa đổi, bổ sung sau khi Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 thông qua;
  - + Bộ tiêu chuẩn chức danh công việc sửa đổi bổ sung;

- + Đơn giá trả lương khoán áp dụng tại Công ty;
- + Quy định thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại Công ty;
- + Nội Quy Phòng cháy và chữa cháy Công ty;
- Thực hiện chi trả cổ tức dứt điểm năm 2019; Lập kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020.
- Hoàn tất xử lý hàng hóa, vật tư, nguyên liệu kém phẩm chất tại thời điểm kiểm kê 0h ngày 01/01/2020 và Tổ chức kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2021.
- Kiện toàn công tác điều hành doanh nghiệp: thay đổi giám đốc điều hành, kiện toàn mô hình tổ chức, tinh gọn lao động gián tiếp.
- Đào tạo tập việc kỹ thuật in offset cho 03 lao động mới; thường xuyên cử CBNV tham gia các lớp cập nhật kiến thức, bồi dưỡng nghiệp vụ: lớp tập huấn-hướng dẫn tổ chức Đại hội đồng cổ đông và bỏ phiếu trực tuyến do Ủy ban chứng khoán Nhà nước phối hợp với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam tổ chức; cập nhật Luật Quản lý thuế mới, Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật; tham dự Hội nghị “Triển khai áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam”.
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động: BGD Công ty phối hợp cùng BCH CĐCS tổ chức đợt nghỉ dưỡng; Tổ chức cho người lao động được khám sức khỏe định kỳ năm 2020; nhìn chung người lao động đủ sức khỏe làm việc, không có bệnh nghề nghiệp; ngoài ra còn mua bảo hiểm con người cho người lao động; Phối hợp với CĐCS tổ chức sinh hoạt cho nữ lao động nhân kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.
- Tiếp nhận đánh giá giám sát định kỳ lần 1 chu kỳ chứng nhận HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 giai đoạn 2019-2022: không ghi nhận điểm KPH.
- Trong kỳ đã tổ chức 02 đợt đánh giá nội bộ, kết quả: nhìn chung HTQLCL Công ty được các bộ phận duy trì áp dụng có hiệu lực; tuy nhiên chưa tập trung các biện pháp khắc phục những điểm không phù hợp một cách triệt để.
- Xem xét và xử lý 81 báo cáo KPH theo hệ thống tài liệu ISO với tổng chi phí thiệt hại 456 triệu đồng (chiếm tỷ lệ 0,55% doanh thu), tăng 28,5% so với cùng kỳ năm 2019 (355 triệu đồng).

## **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2021**

### **Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty**

- Máy móc thiết bị chính hiện nay đã sử dụng trên 15 năm, thường xuyên hư hỏng cần có kế hoạch đại tu sửa chữa để đảm bảo tiến độ sản xuất.
- Lao động tay nghề cao còn thiếu hụt do lương và các chế độ còn thấp hơn so với mặt bằng chung của các công ty trong ngành hiện nay trên thị trường lao động.

### **Nhiệm vụ trong năm 2021**

#### **Các giải pháp thực hiện**

- Trong năm 2021, Công ty lên kế hoạch đầu tư bổ sung 01 máy bẻ tự động, 01 máy in 06 màu, hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái.
- Rà soát, điều chỉnh một số quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với



quy định mới và văn bản pháp luật.

- Chủ động triển khai kế hoạch SXKD năm 2021 sớm sau khi trình HĐQT duyệt; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định.
- Bộ phận cung ứng-kho hàng có trách nhiệm lên kế hoạch dự trữ nguyên liệu đảm bảo SXKD; phối hợp các bộ phận nâng cao chất lượng phục vụ đảm bảo cung ứng không ứ đọng.
- Bộ phận kế toán tài chính có trách nhiệm xử lý kiểm kê, quyết toán tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính kịp thời đúng quy định và thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 đúng quy định.
- Bộ phận sản xuất rà soát, bảo dưỡng duy tu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, chủ động đề xuất dự trữ vật tư, thiết bị kịp thời phục vụ sản xuất; sắp xếp tiếp nhận lắp đặt các máy móc thiết bị đầu tư.
- Bộ phận hành chính tổng hợp: cập nhật các văn bản chính sách pháp luật mới có hiệu lực kịp thời báo cáo tham mưu áp dụng; rà soát tham mưu tuyển dụng lao động đối với các vị trí còn thiếu, đào tạo cập nhật kiến thức cho người lao động; thường xuyên kiểm tra chính sách chế độ cho người lao động; phát động phong trào thi đua năm 2021 – thi đua sản xuất; đảm bảo tuân thủ các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; nâng cao chất lượng hệ thống quản lý chất lượng ISO.

06  
NG  
PH  
ÔNG  
H D  
MỘ

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

### Hội đồng Quản trị

#### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 số 28/2020/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 10/11/2020, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Trần Trọng Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	2.610.000	29,00%
2	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	179.021	1,99%
3	Bà Trần Thị Hương Xuân	Thành viên HĐQT	1.182.080	13,13%
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	762.870	8,48%
5	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	3.159.769	35,11%

#### Các tiêu bản thuộc HĐQT

Không có.

#### Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	17/NQ-HĐQT	20/01/2020	Phê duyệt việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận, quyết toán tiền lương, thù lao năm 2019	100%
2	18/NQ-HĐQT	20/01/2020	Tạm ứng cổ tức năm 2019 và chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2019.	100%
3	19/NQ-HĐQT	15/02/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	100%

97  
CY  
AN  
HC  
JON  
-TF



**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	20/NQ-HĐQT	14/03/2020	Thông qua phương án kiện toàn Ban điều hành Công ty.	100%
5	21/NQ-HĐQT	16/03/2020	Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 theo báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.	100%
6	23/NQ-HĐQT	21/04/2020	Chi trả cổ tức năm 2019 và chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2019	100%
7	24/NQ-HĐQT	11/05/2020	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2020 và thông qua đề xuất chỉnh sửa một số quy chế quản trị.	100%
8	25/NQ-HĐQT	10/06/2020	Thông qua nhân sự ban điều hành theo đề xuất của Giám đốc Công ty.	100%
9	26/NQ-HĐQT	12/08/2020	Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2020.	100%
10	27/NQ-HĐQT	29/09/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020.	100%
11	27A/NQ-HĐQT	09/11/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với bà Lê Thị Hương	100%
12	29/NQ-HĐQT	10/11/2020	Bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
13	30/NQ-HĐQT	12/12/2020	Chấp thuận Phụ lục Hợp đồng in vé số với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương.	100%
14	31/NQ-HĐQT	15/12/2020	Thông nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.	100%

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

**Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập**

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

**Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chức năng chào t o v qu n tr công ty**

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Trọng Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân Tài chính Kế toán
2	Bà Trần Thị Hương Xuân	Thành viên HĐQT	Cử nhân Tài chính Kế toán
3	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế

### Ban Kiểm soát

#### Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 01/12/2018, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	1.700 cổ phần	0,02%
2	Bà Nguyễn Xuân Hân	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%
3	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	2.600 cổ phần	0,03%

#### Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

### Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

#### Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2020 như sau:

STT	Đối tượng	Nghị quyết	Thực chi	Tỷ lệ % so NQ
	<b>Tiền lương Ban điều hành</b>	<b>656.170.193</b>	<b>574.048.709</b>	<b>87,48%</b>
1	Giám đốc			

## CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

2	Phó Giám đốc			
3	Kế toán trưởng			
<b>Tiền lương BKS chuyên trách</b>		<b>218.723.398</b>	<b>213.203.687</b>	<b>97,48%</b>
1	Trưởng BKS			
2	Thành viên BKS			
<b>Thù lao Ban kiểm soát</b>		<b>24.320.600</b>	<b>23.689.299</b>	<b>97,48%</b>
1	Thành viên BKS không chuyên trách			
<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>		<b>115.299.118</b>	<b>116.243.638</b>	<b>100,08%</b>
1	Chủ tịch HĐQT			
2	Thành viên HĐQT			
<b>Thù lao thư ký HĐQT</b>		<b>10.301.760</b>	<b>10.301.760</b>	<b>100,00%</b>
1	Thư ký HĐQT			
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.024.797.069</b>	<b>937.487.092</b>	<b>91,48%</b>

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	SLCP đầu kỳ		SLCP cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
01	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương		7.124.300	79,16%	2.610.000	29,00%	Bán
02	Bà. Trần Thị Hương Xuân		0	0%	282.080	3,13%	Mua
03	Nguyễn Thị Như Hoa	Vợ	0	0%	1.379.059	15,32%	Mua
04	Hách Thanh Toàn	Anh	0	0%	1.780.710	19,79%	Mua
05	Nguyễn Thị Thùy Dương		0	0%	762.870	8,48%	Mua

### Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

### Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### Ý kiến kiểm toán

26  
SỐN  
CỔ  
TỔ  
ĐINH  
DẤU



Số: 010321.008/BCTC.KT6

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương được lập ngày 01 tháng 03 năm 2021, từ trang 5 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

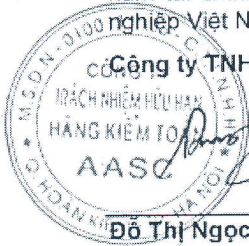
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

**Đỗ Thị Ngọc Dung**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0659-2018-002-1

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2021

**Nguyễn Anh Ngọc**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 1437-2018-002-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,  
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>96.540.038.232</b>	<b>101.527.120.825</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	10.434.747.435	13.243.838.945
111	1. Tiền		7.434.747.435	4.243.838.945
112	2. Các khoản tương đương tiền		3.000.000.000	9.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		55.226.761.399	52.351.241.056
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	55.226.761.399	52.351.241.056
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		9.293.531.068	14.239.965.062
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	7.191.271.466	12.252.276.434
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		71.134.500	47.725.654
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.031.125.102	1.939.962.974
140	IV. Hàng tồn kho	7	21.086.714.726	20.982.323.168
141	1. Hàng tồn kho		21.086.714.726	20.982.323.168
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		498.283.604	709.752.594
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	498.221.756	709.752.594
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	61.848	-
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>6.835.147.907</b>	<b>8.157.680.674</b>
220	II. Tài sản cố định		6.174.645.386	7.498.994.616
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	6.119.062.065	7.391.447.975
222	- Nguyên giá		12.629.893.428	12.305.813.428
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(6.510.831.363)	(4.914.365.453)
227	2. Tài sản cố định vô hình	9	55.583.321	107.546.641
228	- Nguyên giá		242.663.325	242.663.325
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(187.080.004)	(135.116.684)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		660.502.521	658.686.058
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	660.502.521	658.686.058
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>103.375.186.139</b>	<b>109.684.801.499</b>

91  
C  
Y  
ÁN  
H  
C  
ON  
-T.BY

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,  
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

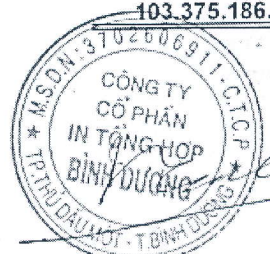
Báo cáo tài chính  
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>4.732.207.070</b>	<b>11.990.544.063</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>4.732.207.070</b>	<b>11.990.544.063</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	976.529.446	8.292.215.982
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12	200.000.010	374.570.003
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	1.371.288.193	866.116.875
314	4. Phải trả người lao động		978.412.905	1.427.865.982
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	1.106.420.759	1.010.079.272
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	16.936.026	19.695.949
322	7. Quỹ khen thưởng phúc lợi		82.619.731	-
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>98.642.979.069</b>	<b>97.694.257.436</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	16	<b>98.642.979.069</b>	<b>97.694.257.436</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90.000.000.000	90.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		604.929.853	-
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		8.038.049.216	7.694.257.436
421b	LNST chưa phân phối năm nay		8.038.049.216	7.694.257.436
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>103.375.186.139</b>	<b>109.684.801.499</b>

*Nguyễn Tuấn Hùng*  
\_\_\_\_\_  
Nguyễn Tuấn Hùng  
Kế toán trưởng



*Nguyễn Công Luận*  
\_\_\_\_\_  
Nguyễn Công Luận  
Giám đốc  
Bình Dương, ngày 01 tháng 03 năm 2021



**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,  
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

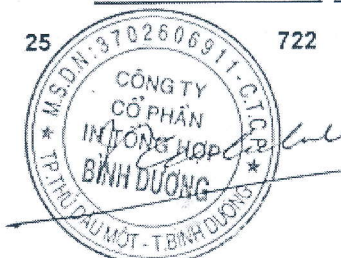
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 02/01/2019 đến 31/12/2019	
			Năm 2020 VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	83.168.337.344	119.455.289.221
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19	876.408.610	673.394.770
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		82.291.928.734	118.781.894.451
11	4. Giá vốn hàng bán	20	63.343.765.171	98.074.597.156
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		18.948.163.563	20.707.297.295
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.913.421.020	2.560.488.148
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	22	3.304.173.070	4.084.979.686
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	10.094.496.696	9.415.593.982
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.462.914.817	9.767.211.775
31	11. Thu nhập khác		44.868.870	28.979.199
32	12. Chi phí khác		1.087.138	28.658
40	13. Lợi nhuận khác		43.781.732	28.950.541
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		9.506.696.549	9.796.162.316
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24	1.330.937.517	1.959.232.463
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>8.175.759.032</u>	<u>7.836.929.853</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25	722	695

*Nguyễn Tuấn Hùng*

Nguyễn Tuấn Hùng  
Kế toán trưởng



Nguyễn Công Luận  
Giám đốc  
Bình Dương, ngày 01 tháng 03 năm 2021

601  
ÔNG  
Ổ PH  
ÔNG  
H D  
U MỘT

# CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương  
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,  
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính  
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

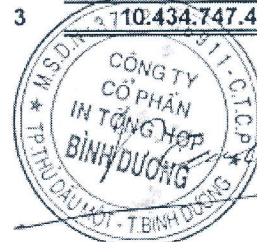
Năm 2020

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 02/01/2019 đến 31/12/2019	
			Năm 2020 VND	VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		9.506.696.549	9.796.162.316
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định		1.648.429.230	1.883.834.268
05	- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư		(3.913.421.020)	(2.560.488.148)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		7.241.704.759	9.119.508.436
09	- Tăng/giảm các khoản phải thu		5.040.383.838	16.591.619.469
10	- Tăng/giảm hàng tồn kho		(104.391.558)	2.830.023.525
11	- Tăng/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(7.139.442.547)	(6.445.866.185)
12	- Tăng/giảm chi phí trả trước		209.714.375	189.443.580
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.532.451.694)	(972.326.760)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.744.417.668)	(2.741.139.896)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		1.971.099.505	18.571.262.169
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(324.080.000)	(154.708.182)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(86.727.898.180)	(71.027.132.056)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		83.852.377.837	19.305.891.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		3.819.409.328	1.513.478.148
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		619.808.985	(50.362.471.090)
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(5.400.000.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(5.400.000.000)	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(2.809.091.510)	(31.791.208.921)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		13.243.838.945	45.035.047.866
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	110.434.747.435	13.243.838.945

*Nguyễn Tuấn Hùng*

Nguyễn Tuấn Hùng  
Kế toán trưởng



Nguyễn Công Luận  
Giám đốc

Bình Dương, ngày 01 tháng 03 năm 2021



Bình Dương, ngày 18 tháng 3 năm 2021



ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
IN TỔNG HỢP  
BÌNH DƯƠNG

Chủ tịch HĐQT

TRẦN TRỌNG NGHĨA

